

TỔNG HỢP DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THU HÚT NHÂN TÀI ĐỢT 2 NĂM 2014

TT	Họ tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Đại học					Sau Đại học					Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú	
					Điểm đầu vào	Trường	Công nhận danh hiệu	Ngành, chuyên ngành	Điểm		Trường	Công nhận danh hiệu	Ngành, chuyên ngành	Điểm				
									TB học tập	Thi hoặc BV tốt nghiệp				TB học tập				Bảo vệ LV,LA
I SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO																		
1	Dương Thị Thúy Hà	Nữ	1987/8/5	Trung Trạch - Bồ Trạch - Quảng Bình	24	ĐH Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Tài chính - Ngân hàng	7.32	9	ĐH Đà Nẵng	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng	7.8	8.5	C	B	
2	Lê Khắc Hoàn	Nam	1989/9/22	Lộc Thủy - Lê Thủy - Quảng Bình	25.5	ĐH Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Tài chính - Ngân hàng	8.23	9	ĐH Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng			Toeic 805	B	Đang chờ cấp bằng Thạc sĩ
3	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	1992/11/21	Đức Ninh Đông - Đồng Hới - Quảng Bình	20	ĐH Kinh tế Đà Nẵng	Cử nhân	Tài chính - Ngân hàng	3,68/4	8.5						B	B	Tốt nghiệp loại xuất sắc
II TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH																		
Khoa Kinh tế - Du lịch (Giảng viên ngành Kinh tế, Tài chính)																		
1	Trần Ngọc Thùy Dung	Nữ	1989/5/23	Lộc Thủy - Lê Thủy - Quảng Bình	18	ĐH Kinh tế Huế	Cử nhân	Tài chính - Ngân hàng	8.11		ĐH Rennes 1 (Pháp)	Thạc sĩ	Công nghệ Kinh tế và Tài chính	12,092/20	14/20			
2	Lê Khắc Hoài Thanh	Nữ	1989/11/25	Hương Điền - Thừa Thiên Huế	20	Học viện Quan hệ quốc tế	Cử nhân	Quan hệ quốc tế	7.01	8	ĐH Antwerpen (Bỉ)	Thạc sĩ	Giao thông vận tải và Kinh tế Hàng hải	69/100	12/20	C	B	
3	Lê Thị Hải Yến	Nữ	1990/12/23	Quảng Lộc - Ba Đồn - Quảng Bình	23.5	ĐH Ngoại thương Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Quản trị kinh doanh	7.78		ĐH Rennes 1 (Pháp)	Thạc sĩ	Tài chính	13,778/20		Toeic 910	B	
Khoa Kinh tế - Du lịch (Giảng viên ngành Quản trị kinh doanh)																		
1	Nguyễn Thị Hà Thanh	Nữ	1988/9/29	Bảo Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình	22.5	ĐH Kinh tế Đà Nẵng	Cử nhân	Kinh tế	2,93/4	7.5	ĐH Kinh tế Đà Nẵng	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	7.1	8,7	C	B	

TT	Họ tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Đại học						Sau Đại học					Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
					Điểm đầu vào	Trường	Công nhận danh hiệu	Ngành, chuyên ngành	Điểm		Trường	Công nhận danh hiệu	Ngành, chuyên ngành	Điểm				
									TB học tập	Thi hoặc BV tốt nghiệp				TB học tập	Bảo vệ LV,LA			
Khoa Kỹ thuật - Công nghệ (Giảng viên bộ môn Kỹ thuật)																		
1	Phạm Nam Giang	Nam	1987/4/9	Tân Hiệp - tỉnh Kiên Giang	22	ĐH Thủy lợi	Kỹ sư	Công trình thủy lợi	7.66	9	ĐH Thủy lợi	Thạc sĩ	Xây dựng công trình thủy	7.84	7.8	B	B	
Khoa Ngoại ngữ (Giảng viên bộ môn Tiếng Anh)																		
1	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	1986/1/21	Lương Ninh - Quảng Ninh - Quảng Bình	25.5	ĐH Ngoại ngữ Đà Nẵng	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	7.56	10	ĐH Đà Nẵng	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh	8.4	9		B	
Khoa Khoa học xã hội (Giảng viên bộ môn Địa lý - Việt Nam học - Công tác xã hội)																		
1	Nguyễn Hữu Duy Viễn	Nam	1988/2/13	Điện Thắng Trung - Điện Bàn - Quảng Nam	Tuyển thẳng ĐH	ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân	Địa lý Bản đồ, Viễn thám và GIS	8.21	9.5	ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ	Sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường	7.84	9.6		B	
<i>(Danh sách trên gồm có 10 người)</i>																		